



TẠP CHÍ

KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ LÂM NGHIỆP

ISSN 1859-3828



SỐ 5
2019

VIET NAM NATIONAL UNIVERSITY OF FORESTRY

Tap chí:

KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ

LÂM NGHIỆP

ISSN: 1859 - 3828

NĂM THỨ TÁM

SỐ 5 NĂM 2019

**TỔNG BIÊN TẬP
PHẠM VĂN CHUÔNG**

**PHÓ TỔNG BIÊN TẬP
BÙI THẾ ĐỒI
NGUYỄN VĂN HÙNG**

TÒA SOẠN

Ban Tạp chí & Website
Trường Đại học Lâm nghiệp
Xuân Mai – Chương Mỹ – Hà Nội
ĐT: 024. 8588. 3318
Email: Tapchikhcnln@vnuf.edu.vn

Giấy phép số:

1948/GP – BTTTT
Bộ Thông tin – Truyền thông
cấp ngày 23 tháng 10
năm 2012

In tại Công ty Cổ phần Khoa học và
Công nghệ Hoàng Quốc Việt
Địa chỉ: Số 18 Hoàng Quốc Việt,
Nghĩa Đô, Cầu Giấy, Hà Nội

MỤC LỤC

Trang

- **Trần Việt Hà, Chu Sĩ Cường, Ngô Thị Phấn, Đoàn Thị Thu Hương, Nguyễn Văn Việt.** Nhân giống cây Râu mèo (*Orthosiphon aristatus* (Blume) Miq.) bằng kỹ thuật nuôi cấy *in vitro* **3-9**
- **Nguyễn Văn Việt, Nguyễn Thị Huệ, Đoàn Thị Thu Hương, Nguyễn Thị Hiền.** Nghiên cứu nhân giống cây Kim tiền thảo (*Desmodium styracifolium* (Osborne) Merr.) bằng phương pháp nuôi cấy *in vitro* **10-16**
- **Cao Thị Thu Hiền, Nguyễn Thúy Hồng.** Một số đặc điểm cấu trúc của rừng kín thường xanh mưa ẩm nhiệt đới núi đất tại Vườn quốc gia Phia Oắc - Phia Đén, huyện Nguyên Bình, tỉnh Cao Bằng **17-26**
- **Bùi Mạnh Hưng, Bùi Thế Đồi, Nguyễn Thị Thảo.** Biến động chất lượng và đa dạng sinh học loài theo kích thước cây tại Vườn quốc gia Ba Bể, Bắc Kạn **27-37**
- **Trần Quang Bảo, Võ Minh Hoàn, Nguyễn Thị Hoa, Dương Huy Khôi.** Nghiên cứu đặc điểm vật liệu cháy và phân vùng nguy cơ cháy rừng tại Khu Bảo tồn Thiên nhiên Văn hóa Đồng Nai **38-48**
- **Bùi Xuân Dũng, Đặng Thị Thanh Hoa, Đỗ Thị Kim Thanh, Nguyễn Thị Mỹ Linh, Đào Xuân Dương.** Dòng chảy mặt, xói mòn và lượng dinh dưỡng mất đi từ mô hình rừng trồng keo thuần loài tại vùng đầu nguồn Lương Sơn, Hòa Bình **49-58**
- **Bùi Thế Đồi, Lê Bảo Thanh, Hoàng Thị Hằng.** Nghiên cứu một số đặc điểm sinh học và biện pháp phòng chống ong ăn lá mỡ (*Shizocera* sp.) tại huyện Bạch Thông, tỉnh Bắc Kạn **59-68**
- **Nguyễn Hải Hòa, Nguyễn Văn Hùng, Nguyễn Hữu Nghĩa, Chu Thị Kỳ Anh.** Sử dụng ảnh Landsat xây dựng bản đồ chất lượng không khí tại thành phố Sơn La giai đoạn 2017 - 2019 **69-80**
- **Phùng Văn Khoa, Nguyễn Quốc Hiệu, Nguyễn Thị Thanh An, Phí Đăng Sơn, Phạm Văn Duẩn.** Sử dụng chỉ số thực vật khác biệt chuẩn hóa (NDVI) để xác định nhanh một số trạng thái rừng ở khu vực Tây Nguyên, Việt Nam **81-89**
- **Trần Quang Bảo, Lê Hồng Việt.** Vai trò sinh thái của quần thể Sến mù (*Shorea roxburghii* G. Don) trong kết cấu loài cây gỗ của rừng kín thường xanh ẩm nhiệt đới ở khu vực Tân Phú thuộc tỉnh Đồng Nai **90-98**
- **Trần Ngọc Hải.** Nghiên cứu phát triển loài Sim (*Rhodomyrtus tomentosa* (Ait.) Hassk) **99-105**
- **Phùng Văn Khoa, Nguyễn Quốc Hiệu, Nguyễn Quang Huy.** Sử dụng ảnh Landsat 8 và Google Earth Engine để phát hiện sớm mất rừng, suy thoái rừng khu vực Tây Nguyên: trường hợp ở tỉnh Đắk Nông **106-116**
- **Lưu Quang Vinh, Lò Văn Oanh.** Thành phần loài, đặc điểm phân bố và tình trạng bảo tồn các loài bò sát (reptilia) tại Khu rừng di tích lịch sử và cảnh quan môi trường Mường Phăng - Pá Khoang, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên **117-124**
- **Nguyễn Bá Long, Trần Thu Hà.** Đánh giá hiệu quả quản lý và sử dụng đất tại các trang trại, gia trại sau dồn điền đổi thửa ở huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội **125-134**
- **Nguyễn Văn Khương, Hoàng Thị Nhung.** Phát triển lâm nghiệp bền vững ở Lai Châu hiện nay **135-142**
- **Phạm Thanh Quế, Nguyễn Thị Hải, Trần Thu Hà.** Đánh giá kết quả công tác dồn điền đổi thửa đất nông nghiệp trên địa bàn xã Hồng Thái, huyện Phú Xuyên, Tp. Hà Nội **143-150**
- **Bùi Thị Minh Nguyệt.** Thuê môi trường rừng ở Việt Nam: thực trạng và khuyến nghị chính sách **151-157**
- **Trần Văn Hùng, Vũ Thu Hương.** Thị trường đồ gỗ của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập quốc tế: cơ hội và thách thức **158-170**

**FORESTRY SCIENCE AND
TECHNOLOGY JOURNAL**

ISSN: 1859 - 3828

THE EIGHTH YEAR

NO. 5 - 2019

Editor-in-Chief:

Pham Van Chuong
Tel: 02433.725.779

Deputy Editor-in-Chief:

Bui The Doi
Nguyen Van Hung

Head – office

Journal and Website Department
Vietnam National University of Forestry
Chuong My – Ha Noi – Viet Nam
Tel: 024.8588.3318
Email: Tapchikhcnl@vnuf.edu.vn

License number:

1948/GP - BTTTT
Ministry of Information and
Communications issued
on 23 October 2012

Printing in Hoang Quoc Viet
Technology and Science
Joint Stock Company

CONTENTS

	Page
▪ Tran Viet Ha, Chu Si Cuong, Ngo Thi Phan, Doan Thi Thu Huong, Nguyen Van Viet. <i>In vitro</i> micropropagation of <i>Orthosiphon aristatus</i> (Blume) Miq.	3-9
▪ Nguyen Van Viet, Nguyen Thi Hue, Doan Thi Thu Huong, Nguyen Thi Hien. The study on micropropagation of <i>Desmodium styracifolium</i> (Osb.) Merr.	10-16
▪ Cao Thi Thu Hien, Nguyen Thuy Hong. Some forest structure characteristics of evergreen closed tropical rainforest in Phia Oac – Phia Den National park, Nguyen Binh district, Cao Bang province	17-26
▪ Bui Manh Hung, Bui The Doi, Nguyen Thi Thao. Quality and biodiversity changes between tree size classes in Ba Be National park, Bac Kan	27-37
▪ Tran Quang Bao, Vo Minh Hoan, Nguyen Thi Hoa, Duong Huy Khoi. The characteristic of forest firewood and forest fire risk zones at Dong Nai Cultural and Natural Reserve	38-48
▪ Bui Xuan Dung, Dang Thi Thanh Hoa, Do Thi Kim Thanh, Nguyen Thi My Linh, Dao Xuan Duong. Runoff, soil erosion and nutrient loss from <i>Acacia plantation</i> forest at headwater of Luong Son, Hoa Binh	49-58
▪ Bui The Doi, Le Bao Thanh, Hoang Thi Hang. Study on biological characteristics and control measures against sawfly (<i>Shizocera</i> sp.) at Bach Thong district, Bac Kan province	59-68
▪ Nguyen Hai Hoa, Nguyen Van Hung, Nguyen Huu Nghia, Chu Thi Ky Anh. Using Landsat imageriesto map air quality in Son La city during 2017 - 2019	69-80
▪ Phung Van Khoa, Nguyen Quoc Hieu, Nguyen Thi Thanh An, Phi Dang Son, Pham Van Duan. Using normalized difference vegetation index (NDVI) to rapidly identify forest status types in the Central highlands of Vietnam	81-89
▪ Tran Quang Bao, Le Hong Viet. Ecological role of <i>shorea roxburghii</i> population in tree species composition of tropical moist evergreen closed forest in Tan Phu zone of Dong Nai province	90-98
▪ Tran Ngoc Hai. Study on <i>Rhodomyrtus tomentosus</i> non timber forest product	99-105
▪ Phung Van Khoa, Nguyen Quoc Hieu, Nguyen Quang Huy. Using Landsat 8 and Google Earth Engine for early detection of deforestation, forest degradation in the Central highlands region: a case study in Dak Nong province	106-116
▪ Luu Quang Vinh, Lo Van Oanh. Species composition, distribution characteristics and conservation status of reptiles (reptilia) in the Muong Phang - Pa Khoang historical relic area and environmental landscape, Dien Bien district, Dien Bien province	117-124
▪ Nguyen Ba Long, Tran Thu Ha. Effective assessment of management and use of land at farms after land consolidation in Chuong My district, Hanoi city	125-134
▪ Nguyen Van Khuong, Hoang Thi Nhung. Today sustainable forestry development in Lai Chau	135-142
▪ Pham Thanh Que, Nguyen Thi Hai, Tran Thu Ha. Evaluate results of agricultural land exchange in Hong Thai commune, Phu Xuyen district, Hanoi city	143-150
▪ Bui Thi Minh Nguyet. Forest environment lease in Vietnam: situation and policy recommendations	151-157
▪ Tran Van Hung, Vu Thu Huong. Developing Vietnam's wooden market in the context of international integration: opportunities and challenges	158-170